

Số: 423/2018/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 22 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 557/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Đoàn Thị T** - sinh năm 1986.

- **Anh Phạm Văn H** - sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Số 10, ngõ 260/69 phố C G, phường Q H, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị T và anh Phạm Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ G, huyện H Đ, Hà Nội vào ngày 19/3/2010. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại địa chỉ trên. Quá trình chung sống, anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 5/2013 thì phát sinh mâu thuẫn, căng thẳng nhất từ tháng 08/2017. Nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Tuy anh chị vẫn sống cùng một nhà, nhưng không ai quan tâm đến ai. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị T và anh H xác nhận có 04 con chung và thỏa thuận chị T nuôi là cháu Phạm Thảo N - sinh ngày 26/8/2014 và cháu Phạm Minh T -

sinh ngày 05/11/2017, anh H nuôi cháu Phạm Đông S - sinh ngày 24/5/2010 và cháu Phạm Thanh Q - sinh ngày 17/9/2012, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

[4] Về lệ phí: Chị T và anh H thống nhất để chị T chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài ra chị T và anh H không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị T và anh Phạm Văn H.

- Về con chung: Chị T và anh H xác nhận có 04 con chung và thỏa thuận chị T nuôi cháu Phạm Thảo N - sinh ngày 26/8/2014 và cháu Phạm Minh T - sinh ngày 05/11/2017, anh H nuôi cháu Phạm Đông S - sinh ngày 24/5/2010 và cháu Phạm Thanh Q - sinh ngày 17/9/2012. Hai bên không phải cấp dưỡng cho nhau cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Không bên nào được ngăn cản trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đoàn Thị T và anh Phạm Văn H xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 6373 ngày 08/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND nơi ĐKKH
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN
(đã ký)

